TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 26 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Anh: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1984

HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 05, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Chị: Sùng Thị D, sinh năm 1988

HKTT: Tổ 5, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Sùng Thị D và anh Nguyễn Quốc H trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị D và anh Nguyễn Quốc H là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07/ĐK-KH, ngày 05/4/2022 của UBND phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Đến nay chị D và anh H đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thực sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án cần chấp nhận.

[2] Chị Sùng Thị D và anh Nguyễn Quốc H đã thỏa thuận được với nhau về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giưa chị Sùng Thị D và anh Nguyễn Quốc H.

- Về việc nuôi con: Chị Sùng Thị D và anh Nguyễn Quốc H không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Sùng Thị D và anh Nguyễn Quốc H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Sùng Thị D và anh Nguyễn Quốc H thỏa thuận chị Sùng Thị D là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Xác nhận chị Sùng Thị D đã nộp đủ số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000102 ngày 05/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phó L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga